

Số: 49 /NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua Danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất
bổ sung năm 2023 của thành phố Đà Nẵng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG KHOÁ X,
NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính
phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật
Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật
Đất đai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Chính
phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất
kỳ cuối (2016-2020) thành phố Đà Nẵng;*

*Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định
số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung
một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một
số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về sửa đổi, bổ sung một số điều của các*

Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố tại các Tờ trình số 68/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2023, Tờ trình số 99/TTr-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2023 về việc đề nghị thông qua Danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất bổ sung năm 2023 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số 143/BC-ĐT ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất bổ sung năm 2023 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:

1. Thông qua Danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất bổ sung năm 2023 của thành phố Đà Nẵng đối với 33 công trình, dự án với tổng diện tích 397,4172ha; trong đó, diện tích đất dự kiến thu hồi bổ sung trong năm 2023: **177,8128ha** (kèm theo Phụ lục).

2. Chưa thông qua Danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất bổ sung năm 2023 của thành phố Đà Nẵng đối với phần diện tích tăng thêm nằm ngoài ranh giới dự án Chợ đầu mối Hòa Phước. Đề nghị UBND thành phố chỉ đạo các đơn vị liên quan bổ sung và hoàn thiện hồ sơ về quy hoạch theo quy định để trình HĐND thành phố tại kỳ họp tiếp theo.

Điều 2. Hiệu lực thi hành


Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 12 biểu quyết thông qua.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ nội dung Điều 1 của Nghị quyết này, tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời cần lưu ý tiếp thu các nội dung tại Báo cáo thẩm tra số 143/BC-ĐT ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thi hành Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này đạt kết quả tốt.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2023. / 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- VP Chính phủ, VP Chủ tịch nước;
- Bộ Tài Nguyên và Môi trường;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc của Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQ Việt Nam thành phố;
- Các Ban của HĐND thành phố; đại biểu HĐND thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- VP UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các quận ủy, huyện ủy, HĐND huyện Hòa Vang, UBND, UBMTTQ Việt Nam các quận, huyện, HĐND xã, UBND phường, xã;
- Báo ĐN, Đài PT-TH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Chuyên đề CA TPĐN, Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH




Lương Nguyễn Minh Triết

Phụ lục

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH CÁN THỦ HỒI ĐẤT BỔ SUNG NĂM 2023

(Đính kèm Nghị quyết số: 49./NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng)

| STT | Tổ chức đề nghị | Địa điểm (phường, xã) | Tổng diện tích dự án (ha) | Diện tích đất dự kiến thu hồi đất bổ sung năm 2023 (ha) | Chủ trương thực hiện | Mục đích sử dụng | Văn bản thể hiện dự án đã được ghi vốn hoặc đề xuất trong năm kế hoạch | Ghi chú |
|----------|-------------------------------|-----------------------|---------------------------|---|--|--|--|--|
| I | Dự án đề xuất lần đầu: | | | | | | | |
| 1 | UBND huyện Hoà Vang | Hoà Liên | 8,9955 | 8,9955 | Quyết định số 8451/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND huyện Hoà Vang | Tuyến đường Vành đai phía Tây (đoạn qua Khu công nghệ thông tin tập trung) | Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 27/3/2023 của UBND thành phố | Trong quá trình khai thực hiện, nghị UBND thành phố chỉ đạo các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nội dung: |
| 2 | UBND huyện Hoà Vang | Hoà Khương | 1,3000 | 0,7900 | Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND thành phố | Đường vào vao trang và thành phố và đường vào vao trũng Phước Ninh | Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 27/3/2023 của UBND thành phố | |
| 3 | UBND huyện Hoà Vang | Hoà Khương | 8,6588 | 7,6105 | Quyết định số 2548/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của UBND huyện Hoà Vang | Khu TĐC Hoà Khương 2 phục vụ giải toả dự án Tuyến đường vành đai phía Tây | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố (50 triệu chuẩn bị đầu tư) | - Thực hiện kiểm đếm và lập các |

| STT | Tổ chức đề nghị | Địa điểm (phường, xã) | Tổng diện tích dự án (ha) | Diện tích đất dự kiến thu hồi đất bổ sung năm 2023 (ha) | Chủ trương thực hiện | Mục đích sử dụng | Văn bản thể hiện dự án đã được ghi vốn hoặc đề xuất trong năm kế hoạch | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------|---------------------------|---|--|---|--|--|
| 4 | UBND huyện Hoà Vang | Hoà Liên | 50,3510 | 50,3510 | Quyết định số 3299/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND huyện Hoà Vang | Tuyến thoát nước chính từ hạ lưu tuyến kênh thoát nước khu công nghệ cao Đà Nẵng về tuyến kênh thoát lũ xã Hoà Liên | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố (50 triệu chuẩn bị đầu tư) | thủ tục liên quan đến chủ trương chuyển đổi rừng, chuyển đổi đất trồng lúa và các thủ tục có liên quan khác theo quy định; |
| 5 | UBND huyện Hoà Vang | Hoà Bắc | 25,6414 | 25,6414 | Công văn số 3383/UBND-KTHT ngày 30/12/2022 (phê duyệt hướng tuyến) | Kè chống sạt lở thượng lưu cầu Trường Định, sông Cù Đê | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố (50 triệu chuẩn bị đầu tư) | -Lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định trước khi tổ chức triển khai thực hiện; |
| 6 | UBND huyện Hoà Vang | Hoà Châu, Hoà Tiên | 2,7795 | 0,4865 | Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 và Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 của UBND huyện Hoà Vang | Mở rộng Trạm bơm phòng mặn An Trạch và quy hoạch Tuyến ống nước thô từ Trạm bơm An Trạch về Nhà máy nước Cầu Đò | Quyết định số 2293/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của UBND thành phố (Vốn của Chủ đầu tư) | |

| STT | Tổ chức đề nghị | Địa điểm (phường, xã) | Tổng diện tích dự án (ha) | Diện tích đất dự kiến thu hồi đất bổ sung năm 2023 (ha) | Chủ trương thực hiện | Mục đích sử dụng | Văn bản thể hiện dự án đã được ghi vốn hoặc đề xuất trong năm kế hoạch | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------|---------------------------|---|--|---|--|---|
| 7 | UBND huyện Hoà Vang | Hoà Phước | 0,2900 | 0,2900 | Quyết định số 1050/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND huyện Hoà Vang | Đường trục chính thôn Quá Giàng 2, từ nhà ông Sơn đến nhà ông Cúi | Quyết định số 8568/QĐ-UBND ngày 24/12/2022 của UBND huyện Hoà Vang (vốn phân bổ cho huyện) | - Hạn chế việc san gạt ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường xung quanh; - Nghiên cứu có phương án khớp nối hạ tầng kỹ thuật, giao thông, nhất là giao tiếp cận dự án, xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường theo quy định... |
| 8 | UBND huyện Hoà Vang | Hoà Khương | 1,2248 | 0,8416 | Quyết định số 2572/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 của UBND huyện Hoà Vang | Tuyến đường từ Gò Quảng đi đường Hoà Phước - Hoà Khương | Quyết định số 1845/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của UBND huyện Hoà Vang (vốn phân bổ cho huyện) | - Nghiên cứu có phương án khớp nối hạ tầng kỹ thuật, giao thông, nhất là giao tiếp cận dự án, xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường theo quy định... |
| 9 | UBND huyện Hòa Vang | Xã Hòa Sơn | 0,5624 | 0,2494 | Quyết định số: 2663/QĐ UBND ngày 14/6/2023 của UBND huyện Hoà Vang | Tuyến đường liên thôn Xuân Phú | Quyết định số 1845/QĐ UBND ngày 27/4/2023 của UBND huyện Hoà Vang (vốn phân cấp về huyện) | - Nghiên cứu có phương án khớp nối hạ tầng kỹ thuật, giao thông, nhất là giao tiếp cận dự án, xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường theo quy định... |
| 10 | UBND huyện Hòa Vang | Xã Hòa Sơn | 0,4727 | 0,2096 | Quyết định số: 2662/QĐ UBND ngày 14/6/2023 của UBND huyện Hoà Vang | Tuyến đường liên thôn An Ngãi Tây 2 | Quyết định số 1845/QĐ UBND ngày 27/4/2023 của UBND huyện Hoà Vang (vốn phân cấp về huyện) | - Nghiên cứu có phương án khớp nối hạ tầng kỹ thuật, giao thông, nhất là giao tiếp cận dự án, xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường theo quy định... |

| STT | Tổ chức đề nghị | Địa điểm (phường, xã) | Tổng diện tích dự án (ha) | Diện tích đất dự kiến thu hồi đất bổ sung năm 2023 (ha) | Chủ trương thực hiện | Mục đích sử dụng | Văn bản thể hiện dự án đã được ghi vốn hoặc đề xuất trong năm kế hoạch | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------|---------------------------|---|--|--|---|---|
| 11 | UBND huyện Hòa Vang | Xã Hòa Phong | 0,8734 | 0,8734 | - Quyết định số 6629/QĐ-UBND ngày 4/10/2022 của UBND huyện Hoà Vang - Công văn số 1621/UBND-KTHT ngày 22/6/2023 của UBND huyện Hoà Vang (phương án tuyển) | Trường tiểu học An Phước thôn Bồ Bản | Quyết định số 1845/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của UBND huyện Hòa Vang (vốn phân cấp về huyện) | - Đối với dự án Nâng cấp, mở rộng đường ĐT 601: Đề nghị UBND thành phố chỉ đạo các đơn vị liên quan có phương án quản lý, sử dụng đảm bảo theo quy định đối với các diện tích đất đã thu hồi nhưng nay không sử dụng do |
| 12 | UBND quận Thanh Khê | An Khê | 0,0135 | 0,0016 | Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 của UBND quận Thanh Khê | Khu vực phía Tây hồ điều tiết thuộc Khu dân cư Phần Lãng 2 (giai đoạn 2) | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố | |
| 13 | UBND quận Cẩm Lệ | Hoà Xuân | 77,0820 | 0,0191 | Quyết định số 7056/QĐ-UBND ngày 12/10/2006 của UBND thành phố | Khu dân cư Nam cầu Cẩm Lệ | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố | |

| STT | Tổ chức đề nghị | Địa điểm (phường, xã) | Tổng diện tích dự án (ha) | Diện tích đất dự kiến thu hồi đất bổ sung năm 2023 (ha) | Chủ trương thực hiện | Mục đích sử dụng | Văn bản thể hiện dự án đã được ghi vốn hoặc đề xuất trong năm kế hoạch | Ghi chú |
|-----|-------------------|-----------------------|---------------------------|---|---|---|--|---|
| 14 | UBND quận Cẩm Lệ | Hoà Thọ Đông | 1,7087 | 1,7087 | <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 8950/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND thành phố; - Quyết định số 6236/QĐ-UBND ngày 01/11/2017 của UBND thành phố | Bảo tàng Điều khắc Chăm cơ sở 2 (tại Phong Lệ) - giai đoạn 1 | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố | <p>điều chỉnh quy hoạch.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với các dự án Bảo tàng điều khắc chăm cơ sở 2 (tại Phong Lệ); dự án Tuyến thoát nước chính từ hạ lưu tuyến kênh thoát nước khu công nghệ cao Đà Nẵng về tuyến kênh thoát lũ xã Hoà Liên; dự án Kè chống sạt lở thượng lưu cầu Trường |
| 15 | UBND quận Sơn Trà | Phước Mỹ | 0,1258 | 0,0500 | <ul style="list-style-type: none"> Quyết định số 1822/QĐ-UB ngày 02/6/2022 của UBND quận Sơn Trà | Khu dân cư Bàu Gia Phước (các khu đất có ký hiệu B1-1 và B2-1) | Quyết định số 564/QĐ-UBND ngày 27/3/2023 của UBND thành phố | |
| 16 | UBND quận Sơn Trà | An Hải Tây | 0,0408 | 0,0408 | <ul style="list-style-type: none"> Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của UBND quận Sơn Trà | Đầu tư xây dựng thiết chế văn hoá, công trình công cộng tại các khu đất sau khi đi dời mồ mã trên địa bàn quận Sơn Trà (vị trí 4 phường An Hải Tây) | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố | |

| STT | Tổ chức đề nghị | Địa điểm (phường, xã) | Tổng diện tích dự án (ha) | Diện tích đất dự kiến thu hồi đất bổ sung năm 2023 (ha) | Chủ trương thực hiện | Mục đích sử dụng | Văn bản thể hiện dự án đã được ghi vốn hoặc đề xuất trong năm kế hoạch | Ghi chú |
|-----|----------------------|-----------------------|---------------------------|---|--|---|---|--|
| 17 | UBND quận Liên Chiểu | Hoà Minh | 6,2671 | 0,2063 | Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 27/11/2015 của UBND thành phố | Nâng cấp, cải tạo Trạm xử lý nước thải Phú Lộc (giai đoạn 1) | Đã thông qua Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Kỳ họp giữa năm 2023 | Định, sông Cu Đê; dự án Khu TĐC Hoà Khương 2 phục vụ giải toả dự án Tuyến đường vành đai phía Tây và dự án Nâng cấp, cải tạo Trạm xử lý nước thải Phú Lộc (giai đoạn 1); Đề nghị UBND thành phố cần chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương |
| 18 | UBND quận Liên Chiểu | Hoà Khánh Nam | 5,6939 | 3,0000 | Quyết định số 4342/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của UBND thành phố | Tuyến đường cấp bách chiến lược phục vụ quốc phòng và dân sinh | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố | |
| 19 | UBND quận Liên Chiểu | Hoà Hiệp Nam | 1,1123 | 0,4703 | Quyết định số 3253/QĐ-UBND ngày 26/4/2010 của UBND thành phố | Tuyến đường 25m nối từ Khu A - Vệt Biệt thự Xuân Thiều Nam Ô đến đường Nguyễn Lương Bằng (thuộc dự án HTKT Khu A - Vệt biệt thự Xuân Thiều Nam Ô) | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố | |

| STT | Tổ chức đề nghị | Địa điểm (phường, xã) | Tổng diện tích dự án (ha) | Diện tích đất dự kiến thu hồi đất bổ sung năm 2023 (ha) | Chủ trương thực hiện | Mục đích sử dụng | Văn bản thể hiện dự án đã được ghi vốn hoặc đề xuất trong năm kế hoạch | Ghi chú |
|-----|----------------------|-------------------------------------|---------------------------|---|---|---|---|---|
| II | | Dự án đã quá 3 năm | 184,3996 | 72,7083 | | | | hoàn thiện các thủ tục đầu tư xây dựng, bố trí vốn để triển khai thực hiện dự án, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình theo quy định. |
| 20 | UBND huyện Hoà Vang | Hoà Phước | 0,9000 | 0,0300 | Quyết định số 5469/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của UBND thành phố | Nâng cấp, sửa chữa mặt đường Quá Giáng 2 - Nhơn Thọ 1 | Quyết định số 5680/QĐ-UBND ngày 16/02/2019 của UBND huyện Hoà Vang (vốn huyện phân bổ công trình nông thôn mới) | - Tập trung công tác giải tỏa đền bù, tránh kéo dài, chuyển tiếp dự án nhiều lần. |
| 21 | UBND huyện Hoà Vang | Các xã: Hoà Liên, Hoà Sơn, Hoà Nhơn | 98,5196 | 60,7873 | Quyết định số 1623/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2022 của Bộ Giao thông vận tải | Đường cao tốc đoạn Hoà Liên - Tuý Loan thuộc tuyến cao tốc Bắc Nam phía Đông, thành phố Đà Nẵng | Vốn của chủ đầu tư (Công văn số 791/BGTVT-KHĐT ngày 31/01/2023) | |
| 22 | UBND quận Liên Chiểu | Hoà Minh | 0,9055 | 0,0300 | Quyết định số 3927/QĐ-UBND ngày 18/7/2017 của UBND thành phố | Cải tạo, nâng cấp đường Nguyễn Như Hạnh (đoạn từ trục I Tây Bắc đến kênh Phúc Lộc) | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố | |

| STT | Tổ chức đề nghị | Địa điểm (phường, xã) | Tổng diện tích dự án (ha) | Diện tích đất dự kiến thu hồi đất bổ sung năm 2023 (ha) | Chủ trương thực hiện | Mục đích sử dụng | Văn bản thể hiện dự án đã được ghi vốn hoặc đề xuất trong năm kế hoạch | Ghi chú |
|-----|----------------------|-----------------------|---------------------------|---|--|--|--|---------|
| 23 | UBND quận Liên Chiểu | Hoà Minh | 7,3290 | 0,2000 | Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của UBND thành phố | Khu số 5 - Trung tâm đô thị mới Tây Bắc | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố | |
| 24 | UBND quận Liên Chiểu | Hoà Khánh Bắc | 7,6609 | 6,4309 | Quyết định số 4470/QĐ-UBND ngày 07/7/2014 của UBND thành phố | Trục I Tây Bắc (đoạn từ đường Hồ Tùng Mậu đến nút giao thông Quốc lộ 1A) | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố | |
| 25 | UBND quận Liên Chiểu | Hoà Minh | 49,0871 | 1,2000 | Quyết định số 1908/QĐ-UBND ngày 22/3/2010 của UBND thành phố | HTKT Khu số 7 - Trung tâm đô thị mới Tây Bắc (gđ 1) | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố | |

| STT | Tổ chức đề nghị | Địa điểm (phường, xã) | Tổng diện tích dự án (ha) | Diện tích đất dự kiến thu hồi đất bổ sung năm 2023 (ha) | Chủ trương thực hiện | Mục đích sử dụng | Văn bản thể hiện dự án đã được ghi vốn hoặc đề xuất trong năm kế hoạch | Ghi chú |
|-----|----------------------|-----------------------|---------------------------|---|---|---|--|---------|
| 26 | UBND quận Liên Chiểu | Hoà Minh | 0,6675 | 0,5721 | Quyết định số 2520/QĐ-UBND ngày 08/6/2019 của UBND thành phố | Nâng cấp, mở rộng đường Ngô Chân Lưu và hai nhánh nối từ đường Tô Hiệu đến khu dân cư Trung Nghĩa | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố | |
| 27 | UBND quận Liên Chiểu | Hoà Hiệp Nam | 8,0669 | 0,1226 | Quyết định số 9509/QĐ-UBND ngày 20/11/2012 của UBND thành phố | Khu TĐC Hoà Hiệp 3 (giai đoạn 2) | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố | |
| 28 | UBND quận Cẩm Lệ | Hoà Thọ Tây | 1,3200 | 0,5700 | Quyết định số 3650/QĐ-UBND ngày 17/8/2019 của UBND thành phố | Đường Cầu Đỏ - Tuý Loan | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố | |

| STT | Tổ chức đề nghị | Địa điểm (phường, xã) | Tổng diện tích dự án (ha) | Diện tích đất dự kiến thu hồi đất bổ sung năm 2023 (ha) | Chủ trương thực hiện | Mục đích sử dụng | Văn bản thể hiện dự án đã được ghi vốn hoặc đề xuất trong năm kế hoạch | Ghi chú |
|-----|------------------------|-----------------------|---------------------------|---|--|---|--|---------|
| 29 | UBND quận Cẩm Lệ | Hoà Thọ Tây | 1,1171 | 0,0500 | Quyết định số 9539/QĐ-UBND ngày 23/12/2015 của UBND thành phố | Đường gom dọc đường sắt từ cầu vượt Hoà Cẩm đến Cầu Đỏ | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố | |
| 30 | UBND quận Cẩm Lệ | Hoà Thọ Tây | 7,8916 | 2,5190 | Quyết định số 1890/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND thành phố; Quyết định số 5168/QĐ-UBND ngày 07/11/2019 của UBND thành phố; | Trung tâm Công nghệ sinh học kết hợp cơ sở nuôi cây mô tế bào thực vật (giai đoạn 2) | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố | |
| 31 | UBND quận Ngũ Hành Sơn | Hoà Quý | 0,9343 | 0,1964 | Quyết định số 1878/QĐ-UBND ngày 31/5/2021 | Kè bảo vệ bờ sông Vĩnh Điện đoạn qua thôn Thị An từ giáp ranh tỉnh Quảng Nam đến đầu tuyến Kè Thị An - An Lưu | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố | |

| STT | Tổ chức đề nghị | Địa điểm (phường, xã) | Tổng diện tích dự án (ha) | Diện tích đất dự kiến thu hồi đất bổ sung năm 2023 (ha) | Chủ trương thực hiện | Mục đích sử dụng | Văn bản thể hiện dự án đã được ghi vốn hoặc đề xuất trong năm kế hoạch | Ghi chú |
|----------------------|---|------------------------------------|---------------------------|---|---|---|---|---------|
| III | Dự án, công trình chưa quá 3 năm cần điều chỉnh địa điểm và diện tích thu hồi | | 19,8241 | 3,2689 | | | | |
| 32 | UBND huyện Hòa Vang | Hòa Tiến | 0,4500 | 0,4500 | Quyết định số 7668/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của UBND huyện Hòa Vang | Nâng cấp tuyến đường giao thông ĐH4 đi đường vành đai | Quyết định số 8568/QĐ-UBND ngày 24/12/2022 của UBND huyện Hòa Vang (vốn huyện phân bổ công trình nông thôn mới) | |
| 33 | UBND huyện Hòa Vang | Các xã: Hoà Bắc, Hoà Liên, Hoà Sơn | 19,3741 | 2,8189 | Quyết định số 2057/QĐ-UBND ngày 2/7/2019 của UBND thành phố Đà Nẵng và Quyết định số 832/QĐ-UBND ngày 10/3/2023 của UBND huyện Hoà Vang | Nâng cấp, cải tạo đường ĐT 601 | Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND thành phố | |
| Tổng I+II+III | | | 397,4172 | 177,8128 | | | | |